

Tầm quan trọng của báo cáo bộ phận trong hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn bưu chính viễn thông VN

Thạc sĩ TRẦN VĂN TÙNG

Traï qua hơn mười năm hình thành, hoạt động và phát triển (từ năm 1995), Tổng công ty bưu chính viễn thông VN (viết tắt là VNPT) đã có tốc độ phát triển khá mạnh về kỹ thuật, mạng lưới viễn thông, quy mô sản xuất, doanh thu, dịch vụ... Tuy nhiên với xu hướng toàn cầu hóa hiện nay và sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường bưu chính viễn thông trong khu vực cũng như toàn thế giới, thì những thành tựu trên chỉ là thành công bước đầu. Do đó, để chuẩn bị tốt cho quá trình hội nhập cạnh tranh, Chính phủ đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác sắp xếp và đổi mới các loại hình doanh nghiệp, đặc biệt là xây dựng những tập toàn kinh tế lớn mạnh nhằm nâng cao sức cạnh tranh trong cơ chế nền kinh tế thị trường. Thực hiện theo quyết định số 58/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Tập đoàn bưu chính viễn thông VN được hình thành trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổng công ty bưu chính viễn thông VN và các đơn vị thành viên.

Xây dựng Tập đoàn bưu chính viễn thông VN trên cơ sở tổ chức cơ cấu lại bộ máy của Tổng công ty bưu chính viễn thông VN là một yêu cầu thực tiễn nhằm xóa bỏ những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý và sản xuất kinh doanh theo cơ chế hạch toán tập trung toàn tổng công ty.

Lập hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất là sự cần thiết và là nhu cầu tất yếu của Tập đoàn bưu chính viễn thông VN, nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý và sử dụng tài sản, nguồn

vốn đạt hiệu quả cao nhất từ công ty mẹ đến các công ty con. Trong đó hệ thống báo cáo các thông tin tài chính theo bộ phận là một phần quan trọng và không thể thiếu trong hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn, nhằm giúp Ban lãnh đạo Tập đoàn nắm chính xác hơn tình hình sử dụng tài sản, nguồn vốn, chi phí, doanh thu và lợi nhuận ở từng bộ phận, từng đơn vị và đưa ra những quyết định quản lý với đầy đủ thông tin đáng tin cậy.

1. Cơ cấu tổ chức của VNPT

Tập đoàn bưu chính viễn thông VN sẽ hoạt động theo mô hình công ty mẹ – công ty con. Công ty mẹ – Tập đoàn bưu chính viễn thông VN (gọi tắt là VNPT), là công ty nhà nước, có chức năng đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác, giữ quyền chi phối các công ty con thông qua vốn, nghiệp vụ, công nghệ, thương hiệu, thị trường, trực tiếp quản lý, kinh doanh mạng lưới viễn thông đường trục và bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao.

Bộ máy quản lý của VNPT bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

Các công ty con của Tập đoàn bao gồm: các Tổng công ty viễn thông vùng I, II, III nằm ở 3 miền Bắc Trung Nam. Các công ty do tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ gồm: công ty điện toán và truyền số liệu VDC, công ty phần mềm và truyền thông VASC. Các công ty do tập đoàn nắm giữ 50% vốn điều lệ gồm:

công ty cổ phần thông tin di động, công ty cổ phần dịch vụ viễn thông, các công ty cổ phần, công ty TNHH nhiều thành viên khác được hình thành từ cổ phần hóa, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp.

Ngoài ra, còn có các công ty liên kết do tập đoàn nắm dưới 50% vốn điều lệ bao gồm các công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất thiết bị, công nghệ phần mềm, xây lắp, thương mại, cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng, bảo hiểm, du lịch và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

2. Đặc điểm hoạt động

Chủ trương của Chính phủ là xây dựng VNPT thành một tập đoàn kinh tế mạnh của Nhà nước – một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của đất nước; thúc đẩy sự phát triển đồng bộ mạng lưới bưu chính, viễn thông, đồng thời xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN.

VNPT là một tập đoàn kinh tế đa sở hữu, trong đó sở hữu nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tập đoàn kinh doanh đa ngành, trong đó viễn thông, công nghệ thông tin và bưu chính là các ngành kinh doanh chính.

3. Sự cần thiết phải lập báo cáo bộ phận

3.1 Giới thiệu về chuẩn mực kế toán VN số 25 quy định về báo cáo bộ phận:

Chuẩn mực kế toán này nhằm mục đích quy định nguyên tắc và phương pháp lập báo cáo các thông tin tài chính theo bộ phận, lĩnh vực kinh doanh và các khu vực địa lý khác nhau của doanh nghiệp nhằm hỗ trợ và cung cấp thêm thông tin cho người sử dụng báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính bộ phận cũng bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bảng thuyết minh báo cáo tài chính như quy định trong Chuẩn mực số 21 “Trình bày báo cáo tài chính” (Chuẩn mực kế toán VN).

Chuẩn mực cũng phân 2 loại

báo cáo bộ phận: Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: là bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: là bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Tuỳ theo mức độ ảnh hưởng tới sự rủi ro và lợi ích kinh tế của từng bộ phận đối với doanh nghiệp mà ta xác định báo cáo bộ phận chính yếu được lập theo lĩnh vực kinh doanh hay khu vực địa lý.

Thông tin bộ phận phải được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hoặc báo cáo tài chính doanh nghiệp.

Tài sản do hai hay nhiều bộ phận sử dụng cần phải phân bổ cho các bộ phận đó khi doanh thu và các chi phí có liên quan tới tài sản được phân bổ cho các bộ phận. Việc phân bổ tài sản, nợ phải trả, doanh thu và chi phí có liên quan đến hai hay nhiều bộ phận, phải dựa trên cơ sở hợp lý. Nếu tài sản, doanh thu, chi phí, ... phát sinh riêng tại bộ phận nào thì ta đưa trực tiếp các khoản mục đó vào báo cáo bộ phận đó.

3.2. Một vài kiến nghị:

Tập đoàn bưu chính viễn thông VN là một tập đoàn kinh tế nhà nước và hoạt động theo mô hình công mẹ – công ty con. Tổ chức quản lý theo mô hình công ty mẹ – công ty con là một loại hình tổ chức doanh nghiệp mới ở VN. Vì vậy, đến thời điểm hiện nay cũng chưa có các quy định hoặc hướng dẫn cụ thể nào đối với việc xây dựng hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất nói chung và báo cáo tài chính bộ phận nói riêng cho mô

hình kinh tế này. Tuy nhiên, theo nhận xét của bản thân, đây là một tập đoàn kinh tế lớn hoạt động kinh doanh với nhiều ngành nghề khác nhau và trải rộng trên các khu vực địa lý của đất nước, thậm chí mở rộng hoạt động liên kết, liên doanh ra nước ngoài, với nhiều loại hình doanh nghiệp tồn tại trong Tập đoàn. Với đặc điểm đó, công tác kiểm soát và quản lý các mặt hoạt động của từng đơn vị, từng vùng lãnh thổ mà trọng tâm là các khoản chi phí, doanh thu, lợi nhuận của tập đoàn là vấn đề thật sự khó khăn và phức tạp. Do đó, báo cáo bộ phận là một trong những công cụ cần thiết giúp cho Ban lãnh đạo Tập đoàn có thể quản lý, kiểm soát, nhận xét, đánh giá và đưa ra các quyết định đúng đắn về phân phối vốn đầu tư, ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ đến từng công ty, từng khu vực sao cho hợp lý nhất, hiệu quả nhất.

Từ thực tế các quy định về mô hình tổ chức doanh nghiệp theo mô hình công ty mẹ – công ty con, cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Bưu chính viễn thông VN, tác giả có một số đề xuất về việc lập báo cáo tài chính bộ phận tại Tập đoàn như sau:

Thứ nhất, thông tin trong hệ thống báo cáo bộ phận của tập đoàn phải lập và trình bày trên cơ sở chính sách kế toán áp dụng lập báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn, đồng thời phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực số 25 về “Báo cáo bộ phận” của hệ thống chuẩn mực kế toán VN.

Thứ hai, do Tập đoàn có địa bàn hoạt động tại hầu hết tất cả các khu vực địa lý của đất nước và ở cả nước ngoài, đồng thời sản phẩm dịch vụ tạo ra cũng rất đa dạng về chủng loại với nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau nên hệ thống báo cáo bộ phận của Tập đoàn nên lập theo “phương pháp ma trận”. Trong trường hợp này các thông tin về lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý hoạt động đều được báo cáo theo bộ phận chính yếu và có phần thuyết minh đầy đủ các thông tin cho mỗi cơ sở lập báo cáo. Phương pháp ma trận này sẽ cung cấp thông tin hữu ích nếu rủi ro và tỷ suất sinh lời bị tác động mạnh

bởi cả sự khác biệt về sản phẩm và dịch vụ mà Tập đoàn sản xuất ra và bởi cả khu vực địa lý mà doanh nghiệp hoạt động.

Thứ ba, phải xác định được bộ phận nào cần lập báo cáo bộ phận nhằm có được các báo cáo bộ phận mang lại những thông thật sự hữu ích cho người sử dụng báo cáo, tránh báo cáo dàn trải, không cần thiết. Quy định của IAS 14 (Chuẩn mực kế toán quốc tế) và Chuẩn mực số 25 (Chuẩn mực kế toán VN) xác định một bộ phận kinh doanh hoặc khu vực địa lý là một bộ phận báo cáo nếu cả hai điều kiện sau đây được áp dụng:

- Đa số (trên 50%) doanh thu của khu vực là thu được từ bên ngoài.

- Doanh thu bán hàng, kết quả của bộ phận, hoặc tài sản lớn hoặc bằng 10% tổng số khoản tương ứng của tất cả các bộ phận.

Nếu tổng số doanh thu từ khách hàng bên ngoài cho tất cả các bộ phận báo cáo công lại thấp hơn 75% tổng doanh thu của doanh nghiệp, các bộ phận báo cáo bổ sung sẽ phải xác định tiếp cho tới khi đạt mức 75%.

Ngoài ra, nếu một bộ phận không đáp ứng được các điều kiện trên mà nếu thông tin của bộ phận đó là cần thiết cho người sử dụng báo cáo tài chính thì vẫn phải lập báo cáo bộ phận.

Thứ tư, trên cơ sở cơ cấu tổ chức và phương hướng hoạt động của Tập đoàn sắp tới, tác giả đề xuất một số mô hình báo cáo bộ phận như sau:

- Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh chính: viễn thông, bưu chính, công nghệ thông tin, đầu tư tài chính.

- Báo cáo bộ phận theo từng khu vực địa lý:

- + Báo cáo theo các tổng công ty vùng: khu vực I (hoạt động trên địa bàn các tỉnh từ Quảng Bình trở ra); khu vực III (hoạt động trên địa bàn các tỉnh từ Quảng Trị đến Ninh Thuận và các tỉnh Tây Nguyên); khu vực II (hoạt động trên địa bàn các tỉnh từ Bình Thuận trở vào).

- + Báo cáo theo khu kinh tế trọng điểm: khu vực thủ đô Hà Nội, khu vực TP.HCM, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long... ■